

Số: 2732/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp cho sinh viên chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-TM-ĐT ngày 16/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy định về đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ; Quyết định số 247/QĐ-ĐHTM-QLĐT ngày 10/4/2017, Quyết định số 598/QĐ-ĐHTM-QLĐT ngày 12/9/2017 và Quyết định số 432/QĐ-ĐHTM-QLĐT ngày 09/4/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định đào tạo hệ đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 1119/QĐ-ĐHTM ngày 22/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại; Quyết định số 961/QĐ-ĐHTM ngày 06/6/2023 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại ban hành theo Quyết định số 1119/QĐ-ĐHTM ngày 22/7/2021;

Căn cứ kết luận của Hội đồng xét tốt nghiệp sinh viên chính quy họp ngày 18/12/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp trình độ đại học cho 387 sinh viên chính quy, gồm các ngành/chuyên ngành (Có danh sách kèm theo).

STT	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng
I	Chương trình chuẩn	
1	Quản trị kinh doanh/Quản trị kinh doanh	37
2	Quản trị kinh doanh/Tiếng Pháp thương mại	07
3	Quản trị kinh doanh/Tiếng Trung thương mại	17
4	Quản trị khách sạn/Quản trị khách sạn	12
5	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành/Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	08
6	Marketing/Marketing thương mại	15

STT	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng
7	Marketing/Marketing số	09
8	Marketing/Quản trị thương hiệu	41
9	Kế toán/Kế toán doanh nghiệp	13
10	Kế toán/Kế toán công	04
11	Kiểm toán/Kiểm toán	17
12	Kinh doanh quốc tế/Thương mại quốc tế	26
13	Kinh tế quốc tế/Kinh tế quốc tế	11
14	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng/Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	14
15	Kinh tế/Quản lý kinh tế	44
16	Luật kinh tế/Luật kinh tế	10
17	Thương mại điện tử/Quản trị Thương mại điện tử	16
18	Hệ thống thông tin quản lý/Quản trị Hệ thống thông tin	28
19	Tài chính - Ngân hàng/Tài chính - Ngân hàng thương mại	19
20	Tài chính - Ngân hàng/Tài chính công	04
21	Ngôn ngữ Anh/Tiếng Anh thương mại	10
22	Quản trị nhân lực/Quản trị nhân lực doanh nghiệp	19
II	Chương trình đào tạo theo cơ chế đặc thù	
1	Quản trị khách sạn/Quản trị khách sạn	04
2	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành/Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	01
III	Chương trình chất lượng cao	
1	Tài chính - Ngân hàng/Tài chính - Ngân hàng thương mại	01

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các phòng: Quản lý đào tạo, Kế hoạch Tài chính, Công tác sinh viên, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục; Trưởng các Khoa/Viện quản lý chuyên ngành đào tạo; các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
CHƯƠNG TRÌNH CHUẨN

NGÀNH KINH TẾ/CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

(Kèm theo Quyết định số 2732/QĐ-ĐHTM ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

STT	Mã SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Điểm TBTL	Tổng số TCTL	GDTC	GDQP & AN	CĐR ngoại ngữ	Chuẩn kỹ năng SD CNTT	CĐR CTĐT	Hạng tốt nghiệp	Ghi chú
1	20D160010	Nguyễn Tấn Dũng	Nam	10/03/2002	K56F1	3.04	120	x	x	x	x	NA	Khá	
2	20D160029	Vương Thị Thùy Linh	Nữ	06/11/2002	K56F1	2.91	120	x	x	x	x	NA	Khá	
3	20D160147	Hoàng Ngọc Chinh	Nam	04/03/2002	K56F3	2.83	120	x	x	x	x	NA	Khá	
4	20D160158	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	19/10/2002	K56F3	2.13	120	x	x	x	x	NA	Trung bình	
5	20D160169	Nguyễn Trung Thành Long	Nam	20/02/2002	K56F3	2.92	122	x	x	x	x	NA	Khá	
6	19D160309	Đào Thị Cẩm My	Nữ	10/07/2001	K56F5	2.85	121	x	x	x	x	NA	Khá	
7	20D160316	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	17/08/2002	K56F5	3.14	120	x	x	x	x	NA	Khá	
8	21D160001	Ngô Diên Công	Nam	01/03/2003	K57F1	2.74	120	x	x	x	x	x	Khá	
9	21D160138	Vũ Văn Phát	Nam	10/10/2003	K57F1	2.76	120	x	x	x	x	x	Khá	
10	21D160142	Tạ Văn Thanh	Nam	28/11/2003	K57F1	2.97	120	x	x	x	x	x	Khá	
11	21D160173	Vi Xuân Hùng	Nam	01/07/2003	K57F2	2.84	120	x	x	x	x	x	Khá	
12	20D160096	Nguyễn Thị Phương Liên	Nữ	28/07/2002	K57F2	3.45	120	x	x	x	x	x	Giỏi	
13	21D160199	Nguyễn Diệu Thúy	Nữ	22/09/2003	K57F2	3.20	120	x	x	x	x	x	Giỏi	
14	21D160203	Ngô Thanh Vân	Nữ	01/08/2003	K57F2	2.74	120	x	x	x	x	x	Khá	
15	20D160267	Nguyễn Thụy Hoàng Yến	Nữ	21/04/2002	K57F4	2.97	122	x	x	x	x	x	Khá	
16	21D160316	Nguyễn Vũ Tiến Dũng	Nam	07/04/2003	K57F5	3.11	120	x	x	x	x	x	Khá	
17	21D160329	Nguyễn Lan Hương	Nữ	25/01/2002	K57F5	3.19	120	x	x	x	x	x	Khá	
18	22D160024	Ứng Thị Hoàng Anh	Nữ	20/07/2003	K58F1	2.69	120	x	x	x	x	x	Khá	
19	22D160042	Hà Thị Vân Dung	Nữ	20/02/2004	K58F1	3.64	120	x	x	x	x	x	Xuất sắc	
20	22D160074	Trần Thúy Hà	Nữ	11/08/2004	K58F1	3.31	122	x	x	x	x	x	Giỏi	
21	22D160082	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	10/06/2004	K58F1	2.80	120	x	x	x	x	x	Khá	
22	22D160129	Nguyễn Thị Lan	Nữ	11/03/2004	K58F1	3.54	120	x	x	x	x	x	Giỏi	
23	22D160211	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	26/09/2004	K58F1	3.60	120	x	x	x	x	x	Xuất sắc	
24	22D160232	Trương Thị Thanh Thảo	Nữ	15/12/2004	K58F1	3.36	120	x	x	x	x	x	Giỏi	
25	22D160271	Nguyễn Thanh Vân	Nữ	05/08/2004	K58F1	3.49	120	x	x	x	x	x	Giỏi	
26	22D160031	Trần Trọng Bảo	Nam	03/11/2004	K58F2	3.08	121	x	x	x	x	x	Khá	
27	22D160058	Nguyễn Duy Đạt	Nam	12/10/2004	K58F2	2.83	120	x	x	x	x	x	Khá	
28	22D160109	Phan Thị Thu Huyền	Nữ	13/10/2004	K58F2	3.09	120	x	x	x	x	x	Khá	
29	22D160122	Nguyễn Thị Thu Hường	Nữ	03/07/2004	K58F2	3.73	120	x	x	x	x	x	Xuất sắc	
30	22D160174	Lê Kim Ngân	Nữ	22/02/2004	K58F2	3.38	120	x	x	x	x	x	Giỏi	
31	22D160185	Hoàng Đình Nguyên	Nam	30/10/2003	K58F2	2.82	120	x	x	x	x	x	Khá	
32	22D160199	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	23/11/2003	K58F2	3.11	120	x	x	x	x	x	Khá	
33	22D160223	Hoàng Phương Thảo	Nữ	12/01/2003	K58F2	3.31	120	x	x	x	x	x	Giỏi	
34	22D160070	Phạm Hương Giang	Nữ	20/09/2004	K58F3	2.78	121	x	x	x	x	x	Khá	
35	22D160218	Đàm Xuân Sơn	Nam	28/06/2004	K58F3	2.86	120	x	x	x	x	x	Khá	
36	22D160047	Đỗ Phương Duy	Nam	31/10/2003	K58F4	3.35	120	x	x	x	x	x	Giỏi	

STT	Mã SV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Điểm TBTL	Tổng số TCTL	GDTC	GDQP & AN	CĐR ngoại ngữ	Chuẩn kỹ năng SD CNTT	CĐR CTĐT	Hạng tốt nghiệp	Ghi chú
37	22D160114	Trần Duy Hưng	Nam	02/11/2004	K58F4	2.81	120	x	x	x	x	x	Khá	
38	22D160119	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	09/05/2003	K58F4	3.65	120	x	x	x	x	x	Xuất sắc	
39	22D160127	Lưu Thị Ngọc Lan	Nữ	19/05/2004	K58F4	3.40	120	x	x	x	x	x	Giỏi	
40	22D160034	Nguyễn Hoàng Minh Châu	Nữ	26/02/2004	K58F5	3.12	121	x	x	x	x	x	Khá	
41	22D160081	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	10/05/2004	K58F5	2.79	120	x	x	x	x	x	Khá	
42	22D160215	Vũ Hương Quỳnh	Nữ	06/03/2004	K58F5	3.48	121	x	x	x	x	x	Giỏi	
43	22D160231	Trần Thị Phương Thảo	Nữ	05/01/2003	K58F5	2.97	120	x	x	x	x	x	Khá	
44	22D160276	Trần Thế Vinh	Nam	21/07/2001	K58F5	3.06	120	x	x	x	x	x	Khá	

Ghi chú:

Điểm TBTL: Điểm trung bình tích lũy

Tổng số TCTL: Tổng số tín chỉ tích lũy

GDQP&AN: Giáo dục quốc phòng và an ninh

GDTC: Giáo dục thể chất

CĐR ngoại ngữ: Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

Chuẩn KN SD CNTT: Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

CĐR CTĐT: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

NA: Không áp dụng điều kiện

x: Đạt điều kiện



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt